

CỤC QUẢN LÝ THI HÀNH ÁN DÂN SỰ
THI HÀNH ÁN DÂN SỰ
TỈNH TÂY NINH

Mẫu số: D22-THADS
(Ban hành kèm theo Thông tư số 04/2023/TT-BTP
ngày 14/8/2023 của Bộ Tư pháp)
CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 1139/TB-THADSKV2

Tây Ninh, ngày 03 tháng 10 năm 2025

THÔNG BÁO
Về kết quả thẩm định giá tài sản

Căn cứ Điều 98, Điều 99 Luật thi hành án dân sự năm 2008 (được sửa đổi, bổ sung năm 2014);

Căn cứ Quyết định số 04/2023/QĐST-KDTM ngày 08 tháng 9 năm 2023 của Tòa án nhân dân thành phố Tân An, tỉnh Long An;

Căn cứ Quyết định thi hành án số 650/QĐ-CCTHADS ngày 21 tháng 3 năm 2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thủ Thừa, tỉnh Long An;

Căn cứ Quyết định ủy thác xử lý tài sản số 02/QĐ-CCTHADS ngày 25 tháng 4 năm 2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thủ Thừa, tỉnh Long An;

Căn cứ Quyết định về việc xử lý tài sản ủy thác số 01/QĐ-CCTHADS ngày 13 tháng 5 năm 2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Thạnh, tỉnh Long An;

Căn cứ Quyết định cưỡng chế số 03/QĐ-CCTHADS ngày 12 tháng 11 năm 2024 của Chấp hành viên Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Thạnh về việc cưỡng chế kê biên quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất.

Căn cứ Biên bản kê biên, xử lý tài sản ngày 27/11/2024 của Chấp hành viên Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Thạnh, tỉnh Long An;

Căn cứ Mệnh trích đo địa chính số 83-2025 duyệt ngày 16/4/2025 của Chi nhánh Văn phòng Đăng ký Đất đai tại huyện Tân Thạnh;

Căn cứ Thông báo số 224/TB-THADSKV2 ngày 14 tháng 8 năm 2025 Thông báo về việc yêu cầu thoả thuận giá tài sản kê biên hoặc thoả thuận lựa chọn tổ chức thẩm định giá tài sản kê biên của Chấp hành viên Thi hành án dân sự tỉnh Tây Ninh – Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 2;

Căn cứ Thông báo về việc lựa chọn tổ chức thẩm định giá tài sản số 606/TB-THADSKV2 ngày 04 tháng 9 năm 2025 của Chấp hành viên Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 2 – Tây Ninh.



Căn cứ chứng thư thẩm định giá số: Vc 330/2025/418 ngày 30 tháng 9 năm 2025 của Công ty TNHH dịch vụ tư vấn đầu tư và thẩm định giá LAHA;

Chấp hành viên Thi hành án dân sự tỉnh Tây Ninh – Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 2 – Tây Ninh thông báo cho:

Người được thi hành án: Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam (BIDV) – Chi nhánh Long An; địa chỉ: 140 Hùng Vương, Phường 2, thành phố Tân An, tỉnh Long An (nay là 140 Hùng Vương, Phường Long An, tỉnh Tây Ninh).

Người phải thi hành án:

- Công ty TNHH Ngân Hà LA; địa chỉ: 11/202A, Khu phố 3 Nhà Thương, thị trấn Thủ Thừa, huyện Thủ Thừa, tỉnh Long An (nay là 11/202A, ấp 3 Nhà Thương, xã Thủ Thừa, tỉnh Tây Ninh. Người đại diện theo pháp luật: ông Huỳnh Phong Vũ, sinh năm 1977 – Giám đốc, địa chỉ: Ấp 3, xã Nhị Thành, huyện Thủ Thừa, tỉnh Long An (nay là Ấp 3, xã Thủ Thừa, tỉnh Tây Ninh).

- Ông Huỳnh Phong Vũ, sinh năm: 1977 và bà Trần Thị Thu Tâm, sinh năm: 1977. Địa chỉ: 12/229A Khu phố 3 Nhà Thương, thị trấn Thủ Thừa, huyện Thủ Thừa, tỉnh Long An (nay là 12/229A, ấp 3 Nhà Thương, xã Thủ Thừa, tỉnh Tây Ninh).

Kết quả thẩm định giá tài sản, kê biên như sau:

❖ **Giá trị quyền sử dụng đất:**

STT	Tài sản thẩm định giá	Diện tích (m ²)	Loại đất	Giá trị thẩm định	
				Đơn giá (đồng/m ²)	Thành tiền (đồng)
1	Quyền sử dụng đất tại thửa đất số 1270 (thửa đất mới số 538), tờ bản đồ số 8 (tờ bản đồ mới số 17), ấp Xóm Than, xã Tân Bình, huyện Tân Thạnh, tỉnh Long An (nay là ấp Xóm Than, xã Tân Thạnh, tỉnh Tây Ninh)	3.309,0	RSX	1.601.000	5.297.709.000
2	Quyền sử dụng đất tại thửa đất số 1269 (thửa đất mới số 575), tờ bản đồ số 8 (tờ bản đồ mới số 17), ấp Xóm Than, xã Tân Bình, huyện Tân Thạnh, tỉnh Long An (nay là ấp Xóm Than, xã Tân Thạnh, tỉnh Tây Ninh)	9.482,0	RSX	149.000	1.412.818.000
3	Quyền sử dụng đất tại thửa đất số 1389 (thửa đất mới số 1396), tờ bản đồ số 7 (tờ bản đồ mới số 17), ấp Xóm Than, xã Tân Bình, huyện Tân Thạnh, tỉnh Long An (nay là ấp Xóm Than, xã Tân Thạnh, tỉnh Tây Ninh)	976,0	HNK	151.000	147.376.000

4	Quyền sử dụng đất tại thửa đất số 443 (thửa đất mới số 1397), tờ bản đồ số 8 (tờ bản đồ mới số 17), ấp Xóm Than, xã Tân Bình, huyện Tân Thạnh, tỉnh Long An (nay là ấp Xóm Than, xã Tân Thạnh, tỉnh Tây Ninh)	1.530,0	HNK	151.000	231.030.000
TỔNG CỘNG					7.088.933.000

❖ **Giá trị cây trồng trên đất:**

STT	Loại cây	Số lượng (cây)	Giá trị thẩm định (đồng)
1	Cây trà bông vàng (Loại E)	2.500	20.000.000
2	Cây trà cừ loại C	120	3.000.000
3	Cây trà cừ loại D	180	2.700.000
TỔNG			25.700.000

Tổng giá trị tài sản thẩm định giá là **7.114.633.000 đồng** (bằng chữ: bảy tỷ, một trăm mười bốn triệu, sáu trăm ba mươi ba nghìn đồng).

Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được Thông báo này, người được thi hành án, người phải thi hành án được quyền gửi đơn yêu cầu định giá lại tài sản một lần và phải nộp ngay tạm ứng chi phí định giá lại tài sản.

Vậy, thông báo để người được thi hành án, người phải thi hành án, người có quyền lợi liên quan biết để thực hiện./.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện KSND tỉnh Tây Ninh;
- Viện KSND Khu vực 2;
- Lưu: VT, HSTHA.

CHẤP HÀNH VIÊN**Võ Thanh Hà**

